TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-DS	*Quận Đ, ngày 14 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - *Chủ tọa phiên họp:* Bà Đỗ Thị Ngọc Bích

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 340/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà H, sinh năm: 1971 (Có mặt)
Thường trú: 146 đường T, Phường C, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông P, sinh năm 1933 (Xin vắng mặt)

2. Ông T, sinh năm 1972 (Có mặt)

Cùng thường trú: 146 đường T, Phường C, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/12/2019 và bản tự khai ngày 20/12/2019, người yêu cầu là bà H trình bày:

Bà X là mẹ chồng của bà, hiện nay bà X đang sống cùng chồng là ông P, bà (H) và con trai là ông T. Bà X bị bệnh tai biến, nằm một chỗ đã 17 năm nay, không nhận thức được mọi việc xung quanh và không nhận ra bất kỳ người thân nào. Hiện nay, bà X duy trì sự sống thông qua việc ăn uống bằng ống dẫn để đưa thức ăn vào cơ thể. Bà và ông T đang nộp đơn ly hôn và chia tài sản chung là căn nhà số 146 đường T, Phường C, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh tại Tòa án nhân

dân Quận 5. Bà X là người đang sinh sống tại căn nhà trên nên được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ kiện.

Do vậy, nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố bà X là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định pháp luật.

2. Tại bản tự khai ngày 30/12/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông T trình bày:

Bà X là mẹ ruột của ông, hiện bà X đang sinh sống cùng ông, chồng là ông P và bà H (vợ ông). Ông thống nhất với trình bày của bà H tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16/12/2019 và bản tự khai ngày 30/12/2019. Ông hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của bà H về việc tuyên bố bà X là mất năng lực hành vi dân sự.

3. Tại Đơn xin vắng mặt ngày 30/12/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông P đã xin được vắng mặt khi Tòa án triệu tập làm việc, mở phiên họp giải quyết việc dân sự tại Tòa án nhân dân các cấp nên không có lời khai.

Tại phiên họp hôm nay, người yêu cầu là bà H giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố bà X là mất năng lực hành vi dân sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như ông P đã có đơn xin vắng mặt khi Tòa án giải quyết tuyên bố bà X mất năng lực hành vi dân sự; ông T có mặt và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà H, tuyên bố bà X mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Do người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là bà X có hộ khẩu thường trú tại 146 đường T, Phường C, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt khi Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự, căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết

việc dân sự. Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Xét theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 16/12/2019, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ chồng là bà X mất năng lực hành vi dân sự.

[2.2] Ngày 25/12/2019, theo yêu cầu của bà H, Toà án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 255/2019/QĐ-TA về việc Trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định tình trạng tâm thần của bà X.

[2.3] Ngày 27/12/2019, Toà án nhận được Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 6812/KLGĐ của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà X có nội sung như sau: "*1.1 Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần trong nhồi máu não nhiều lần, mức độ trầm trọng (F01.1-ICD10)/Viêm phổi nặng – Suy tim mất bù – Bệnh tim thiếu máu cục bộ - Rung nhĩ – Tổn thương thận cấp hồi phục – Rối loạn đông máu – Xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng – Di chứng nhồi máu não. 1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*"

[2.4] Từ các nhận định trên, xét yêu cầu của bà H là phù hợp tình trạng sức khoẻ của bà X và phù hợp với kết luận giám định pháp y tâm thần của cơ quan chuyên môn. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Hạnh về việc tuyên bố bà X mất năng lực hành vi dân sự.

[2.5] Việc giám hộ của bà X sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà H chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Chấp nhận yêu cầu của bà H. Tuyên bố bà Lê Thị Kim X, sinh năm 1937, hộ khẩu thường trú tại 146 đường T, Phường C, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà H chịu lệ phí là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà H nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0035672 ngày 18/12/2019 của Chi

cục Thi hành án dân sự Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hạnh đã thực hiện xong lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà H, ông T có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày tuyên quyết định giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Kim X mất năng lực hành vi dân sự. Ông P có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Viện KSND Quận Đ,Tp.HCM;
- Chi cục THA dân sự Quận Đ, Tp.HCM;
- UBND Phường C, Quận Đ, Tp.HCM;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Ngọc Bích